

Số: 148/2020/QĐST- HNGĐ

*TP. Ninh Bình, ngày 05 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:230/2020/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm:1987

Nơi ĐKKHKT: Thôn Ng, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú : đường NK8, khu phố 3A, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tử Đ**; sinh năm: 1978

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Tử Đ.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1 Về con chung:** Anh Nguyễn Tử Đ và chị Nguyễn Thị Đ có 02 con chung là cháu: Nguyễn Khánh L, sinh ngày 18/01/2009; cháu Nguyễn Khánh Th, sinh ngày 28/07/2011 . Anh chị cùng thỏa thuận thống nhất anh Nguyễn Tử Đ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh L; chị Nguyễn Thị Đ chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Th,

cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản các bên thực hiện quyền này. Khi cần các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung.

**2.2. Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Tử Đ không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

**2.3 Về án phí dân sự:** chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Nguyễn Thị Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001670 ngày 06/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Đ số tiền 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND - TPNB;
- Chi cục THADS TPNB;
- UBND TT Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Việt Thanh**